

Hội thảo khởi động cho việc Đánh giá công nghệ carbon thấp
~ Cho phép thực hiện INDC / Hiệp định Paris tại Việt Nam ~

“Kinh nghiệm của Indonesia về quy hoạch và thực hiện NAMAs theo cách thức của MRV”

Đánh giá các Nhu cầu công nghệ và Tư vấn kỹ thuật cho Việt Nam

Ngày 27th tháng 9 năm 2016, Hanoi, Vietnam



Tiến sĩ Retno Gumilang Dewi

Trung tâm Nghiên cứu Chính sách về năng lượng
Viện TEKNOLOGI BANDUNG

PHÁC THẢO

1. Tổng quan về các NAMA và MRV ở Indonesia.

Các Kinh nghiệm trong phát triển NAMA và MRV của nó.

- Khung làm việc của NAMAs và các Xấp xếp về Thể chế
- Hệ thống MRV các Xấp xếp về Thể chế
- Phát triển NAMAs và Nhu cầu về Xây dựng Năng lực.

1. Thách thức và các Cơ hội

2. Bài học thu được

TỔNG QUAN CHUNG CỦA NAMAS VÀ MRV

1

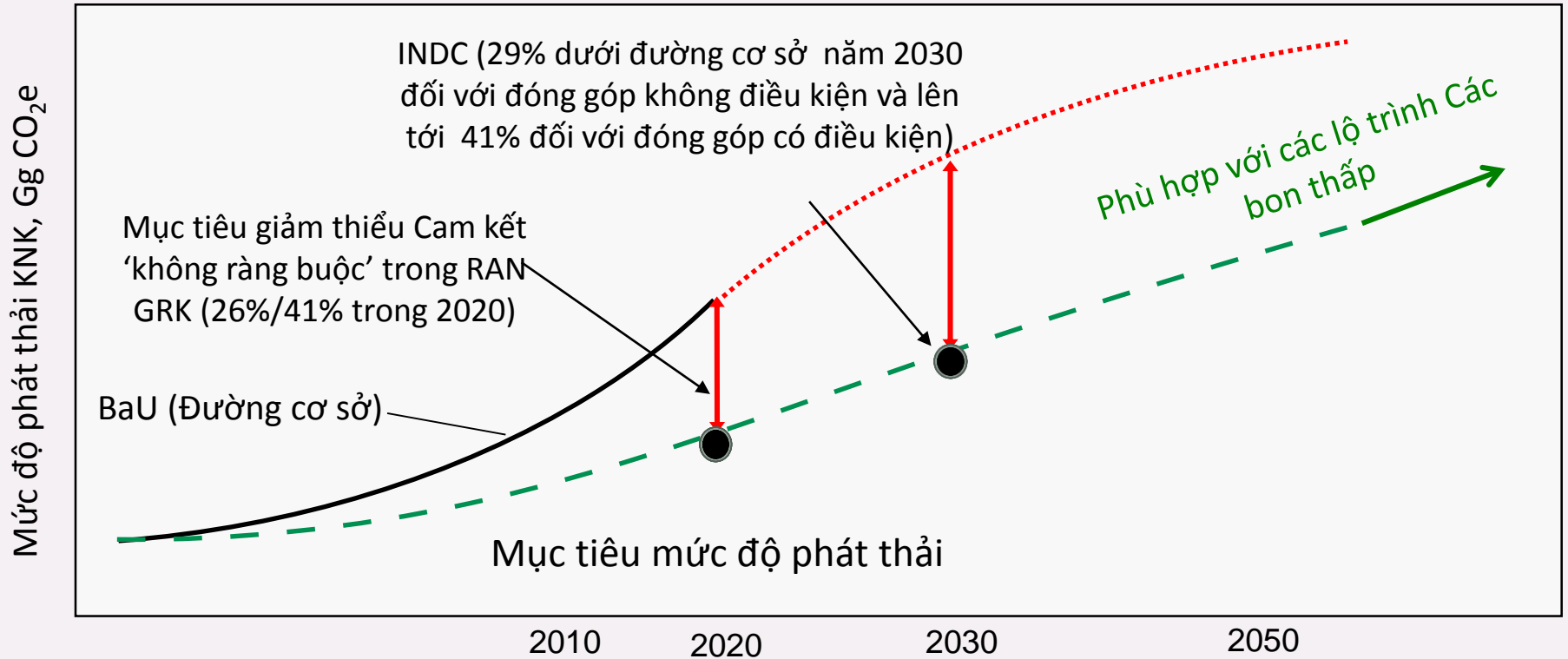
GIỚI THIỆU

Sự khởi đầu của khái niệm NAMAs và MRV của nó

.... "Hành động quốc gia phù hợp giảm nhẹ Khí nhà kính (NAMA) của các nước đang phát triển trong bối cảnh phát triển bền vững, được hỗ trợ và thực hiện bằng công nghệ, tài chính và xây dựng năng lực, trong phương thức của MRV (có thể đo lường được, báo cáo được và kiểm chứng được)" ...

(Đoạn 1 (b)(ii)), Quyết định 1/CP.13, Kế hoạch hành động Bali)

KỊCH BẢN PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH CỦA INDONESIA



Để đối phó với vấn đề biến đổi khí hậu, Chính phủ Indonesia: đã công bố "cam kết không ràng buộc" (2009) để giảm phát thải khí nhà kính 26% so với đường phát thải cơ sở năm 2020 với ngân sách trong nước và tiếp theo lên đến 41% với sự hỗ trợ của quốc tế. Chính phủ Indonesia đã phát triển kế hoạch hành động giảm nhẹ khí nhà kính quốc gia (RAN GRK): để đệ trình INDC của Indonesia tới UNFCCC (2015) nhằm góp phần vào nỗ lực toàn cầu trong việc giảm phát thải khí nhà kính để đạt được mục tiêu chính sách khí hậu toàn cầu trong thỏa mãn mục tiêu chính sách về khí hậu toàn cầu là không được vượt quá 2 ° C như đã được chấp nhận trong Hiệp định Paris [COP 21 tại Paris].

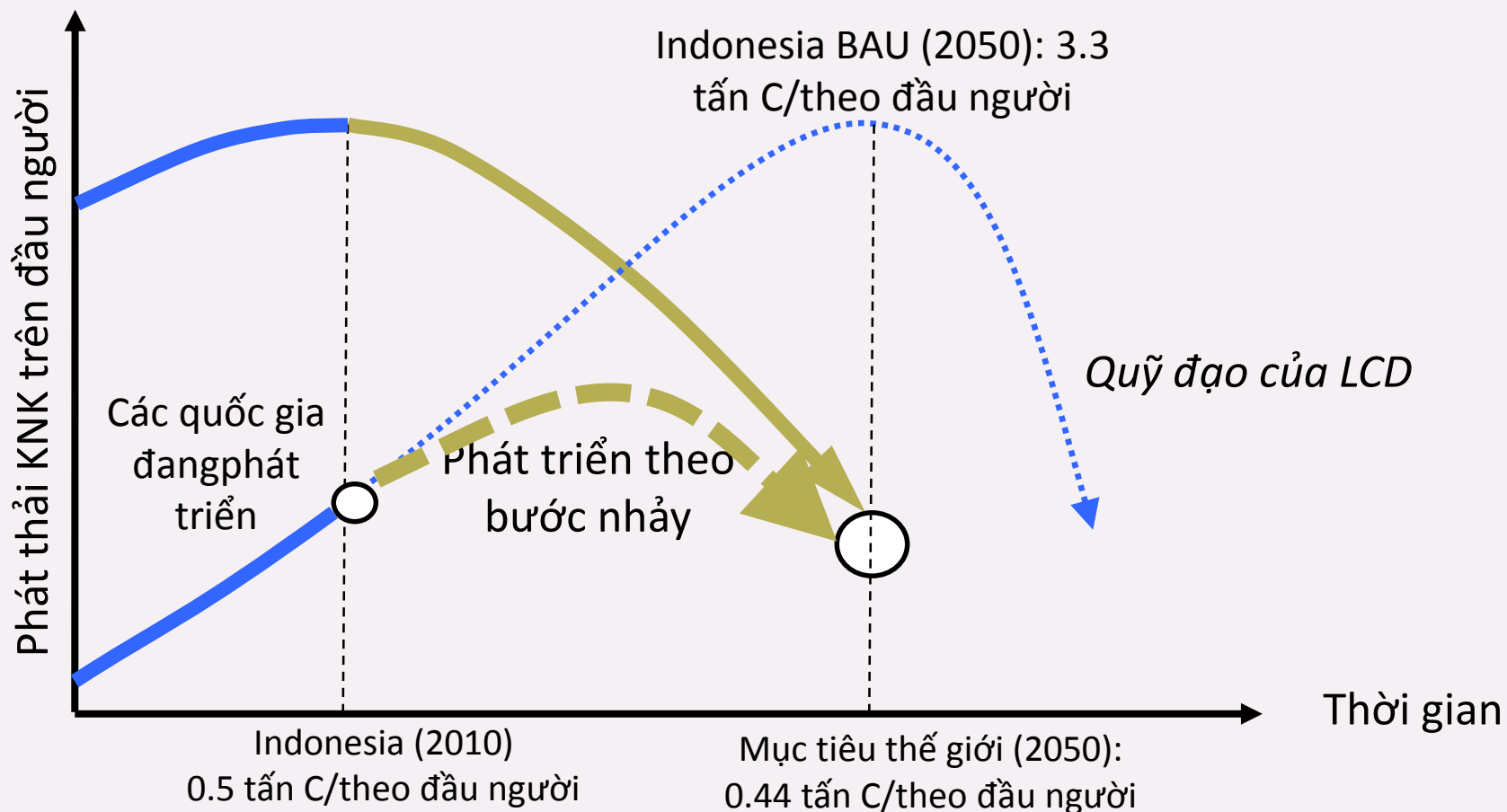
RAN GRK	Giảm thiểu (GT CO ₂ e)		Tổng (41%)
	26%	15%	
Rừng & Đất than bùn	0.672	0.367	1.039
Chất thải	0.048	0.030	0.078
Nông nghiệp	0.008	0.003	0.011
Công nghiệp	0.001	0.004	0.005
Năng lượng	0.038	0.018	0.056
Tổng	0.767	0.422	1.189

VAI TRÒ CỦA NAMAS TRONG INDC / NDC VÀ CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN CARBON THẤP

Chuyển động về phía trước với NAMA trong bối cảnh Hiệp định Paris

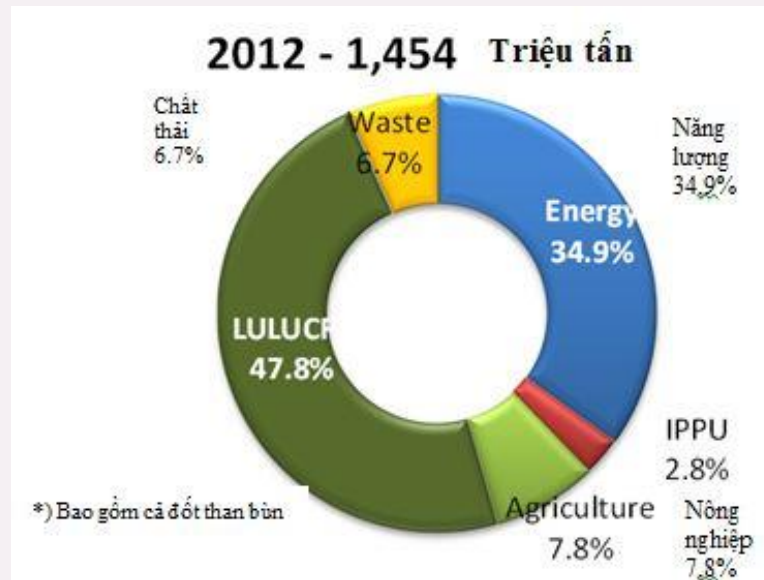
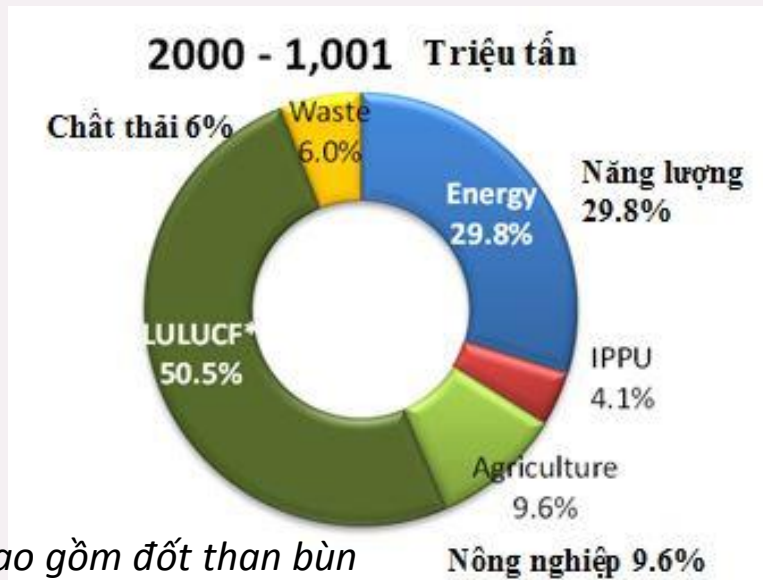
- Kể từ COP 21 Paris, các nước (chiếm 90% khí nhà kính toàn cầu) đã nộp INDC / NDC
- NAMA sẽ là một công cụ quan trọng trong việc thực hiện thỏa thuận Paris; INDC / NDC và NAMA có thể được liên kết để giúp các nước thực hiện tiến bộ để đáp ứng các mục tiêu sau năm 2020:
 - Ràng buộc các bên liên quan;
 - Truy cập vào hỗ trợ quốc tế và xúc tác cho đầu tư tư nhân;
 - Đánh giá và nhấn mạnh các đồng lợi ích;
 - Tiến hành MRV; và
 - xây dựng một khuôn khổ thể chế liên ngành tích hợp để thu hẹp khoảng cách giữa tham vọng và hành động.
- Tính chất quốc gia và rõ ràng cao của NDCs có tiềm năng để tăng cao sự dự trữ trong nước cho các kế hoạch ngành và các biện pháp cá nhân từ dưới lên, bao gồm cả NAMAs.
- Nhấn mạnh hơn về NAMA trong nước như là các nước đang tìm kiếm sự công nhận cho những nỗ lực của họ để đạt được NDC của họ; Chính phủ Indonesia cần phải thực hiện một vai trò hàng đầu trong việc thực hiện NAMA để đạt được các mục tiêu giảm thiểu trong NDC của mình.

LCD là tầm nhìn dài hạn về phát triển kinh tế trong cách thức Carbon thấp. Thách thức để đạt được LCD hiện đang ở trong một dòng chảy chính toàn cầu, và không có sự quay trở lại trong xu hướng này.



Lĩnh vực năng lượng của Indonesia 1,8 tấn CO₂e (0,5 tấn C) / đầu người (năm 2010), dưới BaU là 5,6 tấn CO₂e (1,52 tấn C) / đầu người (2030) hoặc 3,3 tấn C / đầu người (năm 2050)

XU HƯỚNG GIẢM PHÁT THẢI KNK CỦA INDONESIA



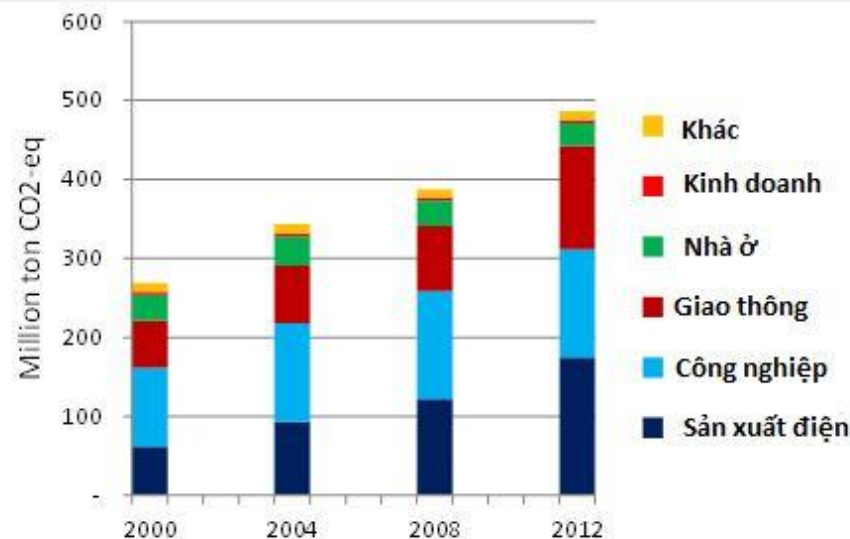
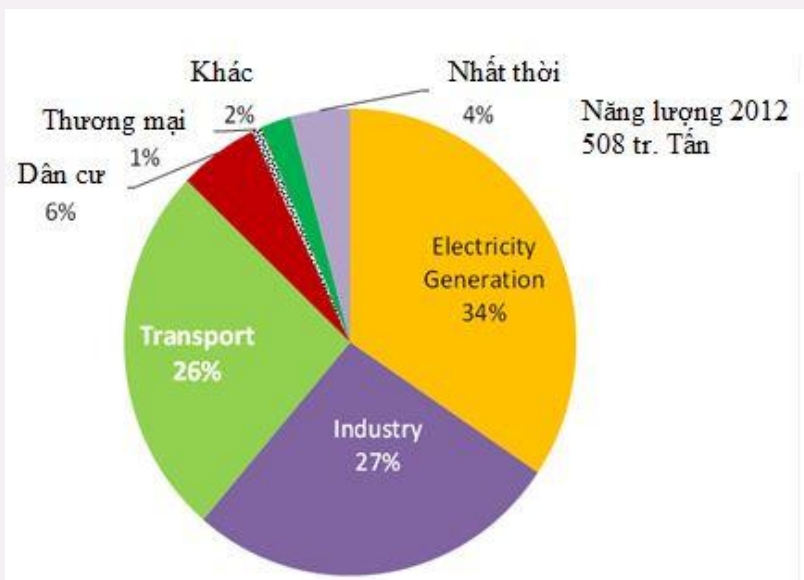
Lĩnh vực	Triệu tấn CO2e		Phần trăm		tăng trưởng trung bình hàng năm
	2000	2012	2000	2012	
Năng lượng	298	508	30	35	4.5% ←
IPPU	41	41	4	3	0.1%
Nông nghiệp	96	113	10	8	1.3%
LULUCF *	505	695	51	48	2.7%
Chất thải	61	97	6	7	4.0%
Tổng	1,001	1,454			3.2%

**) Bao gồm đốt than bùn*

Nguồn: Dự thảo của Indonesia 1st BUR, 2015



Phân tích Phát thải KNK liên quan đến năng lượng

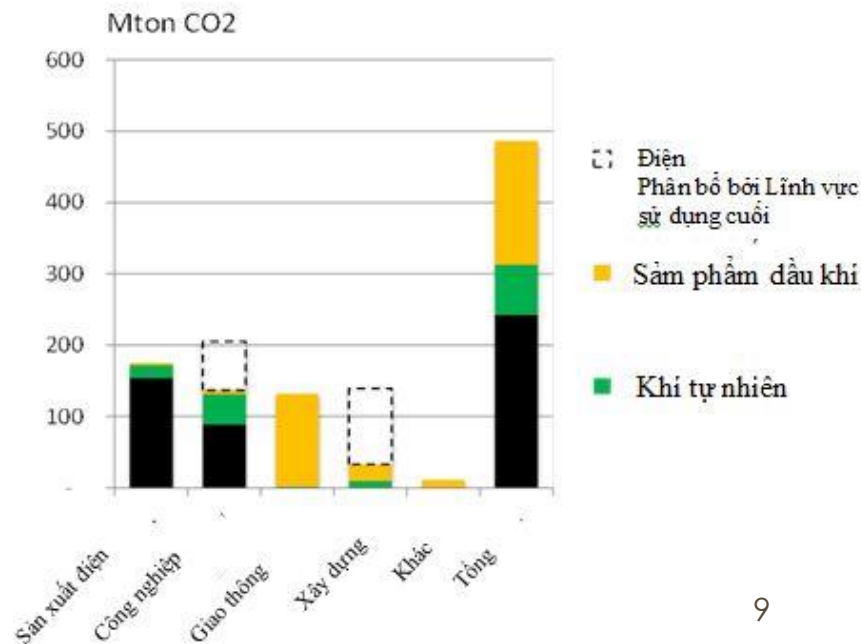


Phát thải đốt

Các nguồn chính: hóa thạch (than đá, dầu và khí tự nhiên) sử dụng trong điện năng, công nghiệp, và giao thông.

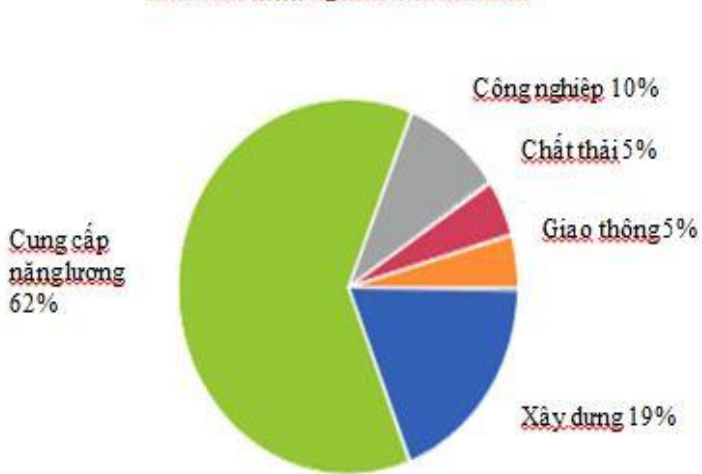
Lĩnh vực sử dụng đầu cuối: 45% của phát thải KNK từ nhiên liệu đốt trong công nghiệp.

Phát thải từ điện năng được tính trong lĩnh vực xây dựng (60%) và công nghiệp (40%).



CƠ SỞ DỮ LIỆU NAMAS CỦA INDONESIA

Phân bố theo ngành của NAMAs



No. Dự án NAMAs

- 1 Công nghiệp Xi măng NAMA
 - 2 Cộng tác cộng đồng về rừng đối với Năng lượng Dựa trên Sinh khối của Gỗ (CFFBE)
 - 3 Tài chính cho dự án Xóa bỏ sự tắc nghẽn cho các nguồn năng lượng tái tạo chi phí thấp tại Indonesia - DEEP NAMA
 - 4 Chương trình Hiệu suất Năng lượng Công nghiệp và các Máy lạnh Xanh tại Indonesia
 - 5 Điều hòa không khí và làm mát hiệu quả trong công nghiệp và kinh doanh
 - 6 RENAMA – Năng lượng Tái tạo NAMA
 - 7 Lắp đặt năng lượng tái tạo quy mô vừa và nhỏ tại Bắc Sumatra
 - 8 Sáng kiến Chiếu sáng đường phố thông minh (SSLI)
 - 9 Tích hợp NAMA theo phương đứng đối với quản lý chất thải rắn
 - 10 Dự án thí điểm quang năng mặt trời tại các tòa nhà Chính phủ của DKI Jakarta
 - 11 Sustainable Urban Transport InitiativeSáng kiến Giao thông Đô thị bền vững (Chính sách NAMAs)
 - 12 Dự án BRT trong một Jakarta Rộng lớn hơn (Dự án NAMAs)
 - 13 Dầu Diesel Sinh học đã sử dụng trong Nấu nướng đối với các Tòa nhà Thương mại tại Thành phố Bogor City.
 - 14 Các biện pháp Hiệu quả Năng lượng trong Tòa nhà thành phố / Văn phòng DPRD DKI Jakarta.
 - 15 Công nghiệp Phân bón NAMA
 - 16 Công nghiệp Bột và Giấy NAMA
- v.v....

Hầu hết các dự án NAMA trên đang được phát triển trừ sáng kiến Giao thông Đô thị Bền vững (Chính sách NAMAs), là đã được đề trình tới UNFCCC

Các nhu cầu cho MRV

MRV gần đây đã trở thành vấn đề quan trọng trong bối cảnh của NAMA, nghĩa là các hành động giảm nhẹ biến đổi khí hậu, mà phù hợp với mục tiêu phát triển của đất nước có hỗ trợ đến phát triển bền vững.

Các vấn đề của MRV vẫn còn có liên quan và là một thành phần quan trọng trong các nỗ lực toàn cầu sắp tới về các giải pháp giảm thiểu biến đổi khí hậu được tổ chức / quản lý theo INDC.

Để có tuyên bố đáng tin cậy về giảm phát thải khí nhà kính đạt được bằng cách thực hiện tất cả các nỗ lực giảm nhẹ, bao gồm cả INDC, việc giảm thiểu đã được đo đếm, báo cáo, và được kiểm chứng (bởi MRV).

Đó là những lý do mà chúng ta phải tiếp tục nghiên cứu để hỗ trợ cho sự phát triển của hệ thống MRV trong các lĩnh vực năng lượng, đặc biệt là năng lượng trong công nghiệp.

KINH NGHIỆM CỦA INDONESIA TRONG SỰ PHÁT
TRIỂN CỦA NAMA VÀ MRV CỦA MÌNH

2

ĐỊNH NGHĨA VỀ NAMAS

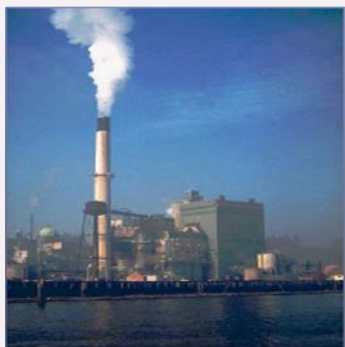
Hiện nay không có định nghĩa quốc tế được chấp thuận về NAMAs. Thỏa thuận Cancun (2011) đề cập đến NAMAs trong những điều sau đây:

- Đồng ý các Bên, các nước đang phát triển sẽ có những hành động giảm thiểu thích hợp trên toàn quốc trong bối cảnh phát triển bền vững, được hỗ trợ và kích hoạt bằng công nghệ, tài chính và xây dựng năng lực, nhằm đạt được một sự sai lệch trong khí thải liên quan đến phát thải "kinh doanh như bình thường" vào năm 2020;
- 1/CP.16-61. Cũng quyết định rằng hành động giảm thiểu được hỗ trợ bởi quốc tế sẽ được đo lường, báo cáo và xác nhận trong nước và sẽ là đối tượng để đo lường, báo cáo và kiểm tra bởi quốc tế theo hướng dẫn sẽ được phát triển theo Công ước;

Một số từ khóa có thể được đề cập trong phát triển NAMAs: *Phù hợp với chương trình phát triển quốc gia, được hỗ trợ cho sự phát triển bền vững, giảm khí nhà kính phát thải so với BAU vào năm 2020, có thể được thực hiện bởi MRV.*

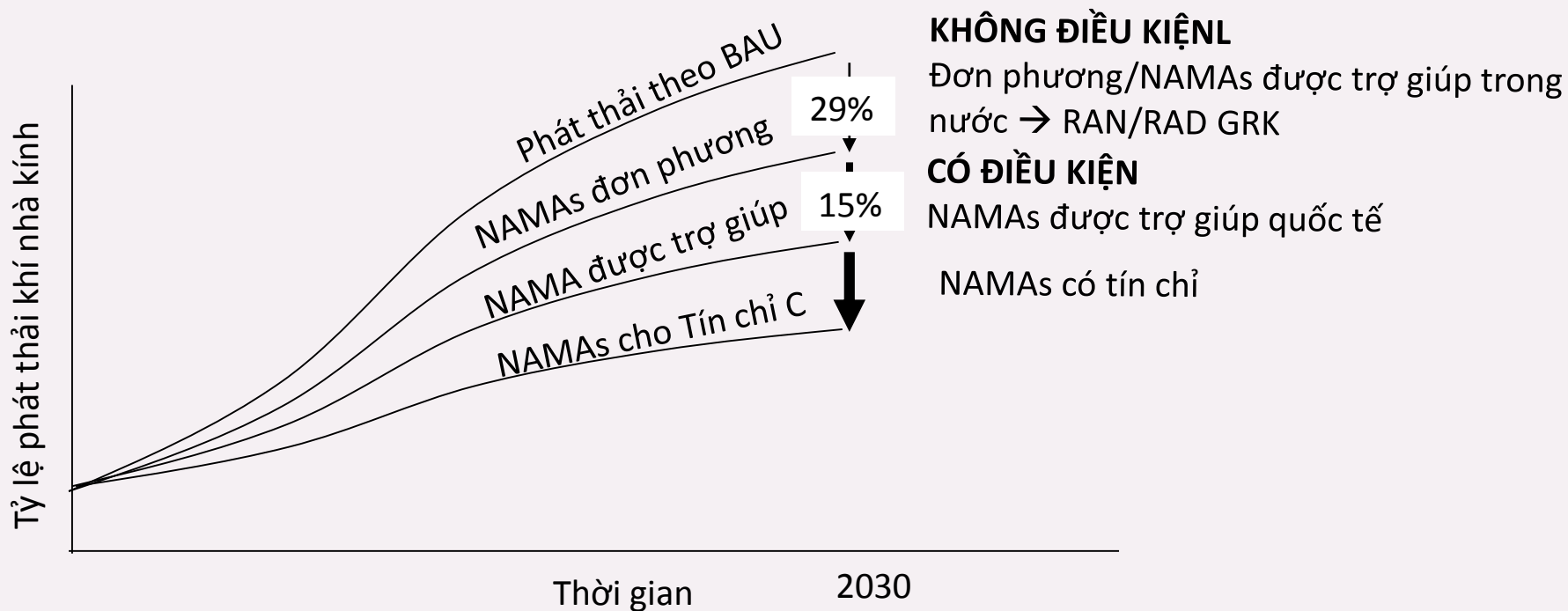
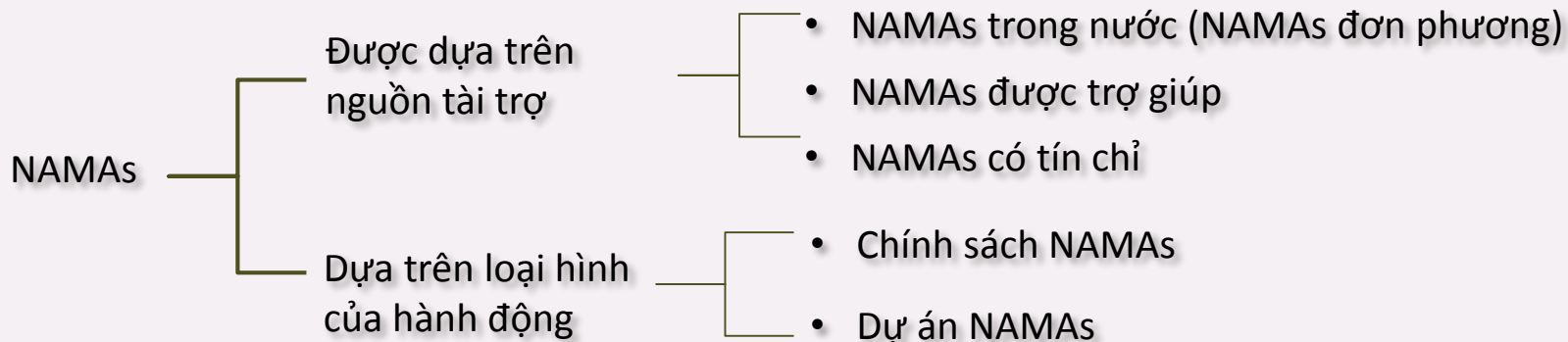
Các hành động giảm thiểu KNK cấp quốc gia (NAMAs)

(TRONG BỐI CẢNH CỦA UNFCCC)



- NAMA là một tập hợp của các chính sách / hành động theo nhu cầu của quốc gia / tiểu bang và tự nguyện thực hiện như một phần của cam kết của các nước đang phát triển để làm giảm nồng độ khí nhà kính cùng với ưu tiên cho phát triển bền vững.
- NAMAs hỗ trợ các nước đang phát triển để giảm khí nhà kính ở một mức độ nhất định theo điều kiện cơ sở mặc dù không bắt buộc phải giảm khí nhà kính.
- NAMA hỗ trợ và phù hợp với sự phát triển bền vững được diễn giải bởi nước chủ nhà, và bất kỳ chiến lược hiện có về phát triển phát thải thấp .
- Vì đây là trường hợp, và kể từ khi NAMAs có lợi ích từ sự liên kết này với chính sách và ưu tiên hiện có, chúng thường sẽ được điều khiển bởi ưu tiên khác hơn là giảm khí nhà kính. NAMAs không đại diện cho một nghĩa vụ pháp lý theo UNFCCC.
- NAMA là hành động tự nguyện được thực hiện bởi các nước đang phát triển nhằm giảm khí nhà kính xuống mức thấp hơn so với của "kinh doanh như bình thường" (BAU).

NAMAs (Các hành động giảm thiểu KNK thích ứng quốc gia)



CÁC KHÁI NIỆM CỦA KHUÔN KHỔ NAMAs CỦA INDONESIA

Bao trùm các lĩnh vực: dựa trên đất đai, giao thông, năng lượng, chất thải và IPPU

Loại NAMAs (đơn phương/trong nước, được hỗ trợ, có tín chỉ)

Tiêu chuẩn cơ bản cho NAMAs:

- Xây dựng dựa trên khuôn khổ chính sách giảm thiểu quốc gia (phù hợp với kế hoạch phát triển dài / trung hạn của đất nước), kế hoạch hành động giảm thiểu cấp quốc gia / địa phương, v.v...)
- Phù hợp với mục tiêu phát triển quốc gia
- Nhắm tới các lợi ích và đồng lợi ích phát triển

Các thủ tục đệ trình

Tài chính (nguồn và cơ chế)

Phát triển của đường cơ sở BaU

CÁC TIÊU CHUẨN CỦA NAMA INDONESIA

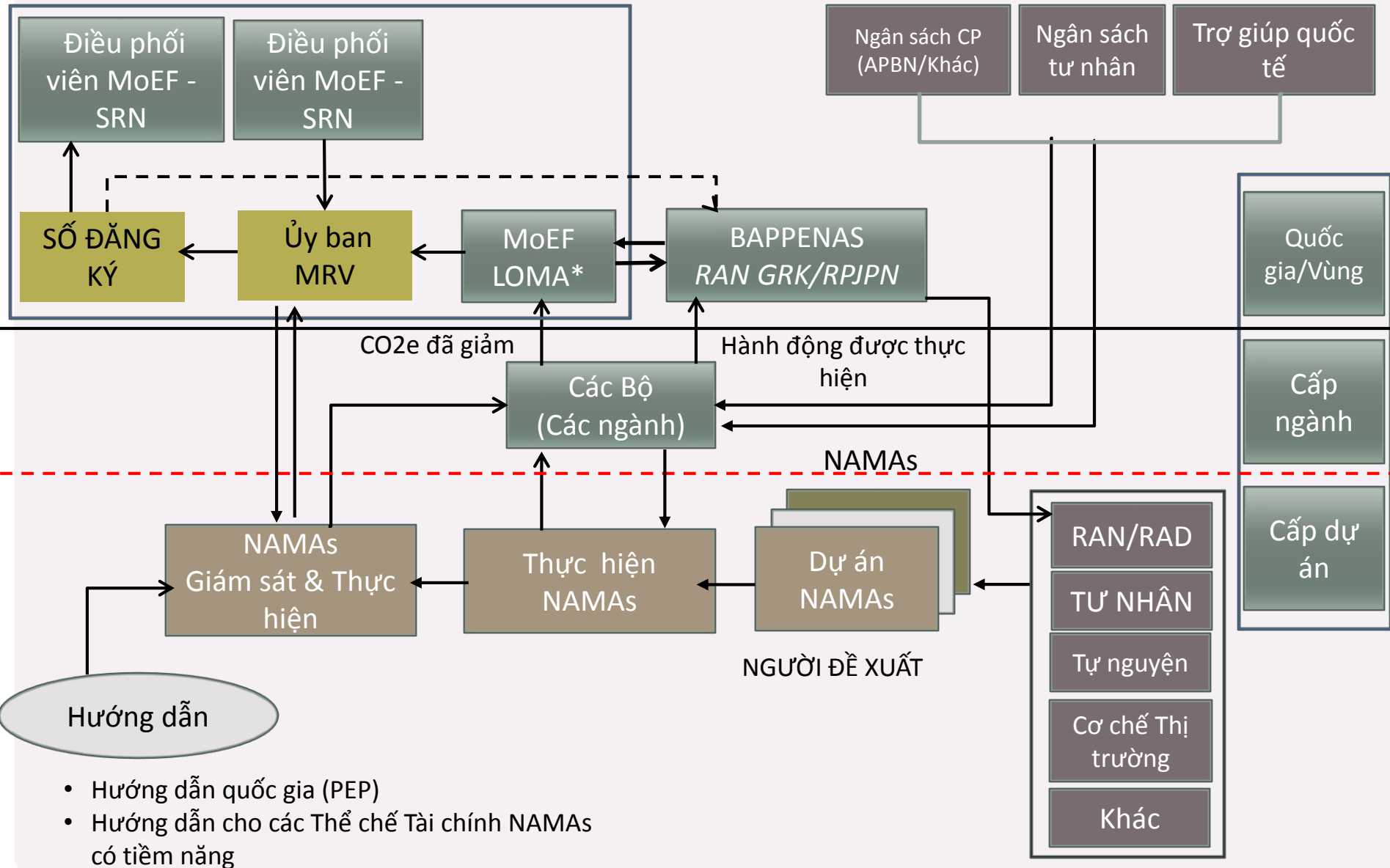
Khuôn khổ của NAMAs, Bappenas 2013

- NAMA đã chứng minh tiềm năng trực tiếp và tiềm năng gián tiếp của giảm thiểu khí nhà kính và các chi phí-hiệu quả của nó.
- NAMAs phải thống nhất hoặc phù hợp với các mục tiêu phát triển quốc gia và bổ sung cho các chính sách hoặc chương trình theo ngành hiện có
- NAMA đã được phát triển dựa trên khung chính sách quốc gia về giảm thiểu (RPJPN, RPJMN, ICCSR, RAN / RAD-GRK) và đã liên kết với sự ưu tiên phát triển quốc gia trong đó có các mục tiêu giảm thiểu cấp quốc gia.
- NAMA đã tuân thủ các cơ chế chính phủ để theo dõi, đánh giá và báo cáo (MER / PEP) cho các hành động và chính sách thuộc RAN / RAD.
- NAMAs phải có khả năng cao để thực hiện thành công và nên có tiềm năng cao để nhân rộng.
- NAMAs phải chứng minh tác động của phát triển bao gồm các khía cạnh xã hội, ngành kinh tế, chính trị và môi trường.

TIÊU CHUẨN		Các chỉ số có thể	Chính phủ Indonesia (Bappenas)	UNFCCC	LECB Ind
1	Tài chính	Clear budget plan (at least for the first year)	V	-	V
2	Tuân thủ với các nguyên tắc SD	- Môi trường - Kinh tế - Xã hội	V	V	V
3	Hiệu quả của việc tận dụng chi phí	- Gián tiếp và trực tiếp - Dollars trên 1 tấn CO2 bỏ qua tính toán - Hồ sơ rủi ro về tài chính và Kỹ thuật - Chi phí của MRV	V	V	V
4	Tính khả thi để thực hiện	- Đang diễn ra - Lên kế hoạch để thực hiện ngay - Rào cản đối với việc thực hiện (đầu tư ban đầu) - Nâng cao nhận thức và sự chấp thuận - thời gian dẫn đầu	V	V	V
5	Trong chiến lược quốc gia / khu vực (Cam kết của Tỉnh. & Kab / Kota)	- RPJPN, RPJMN, RPJMD (Quy hoạch cấp quốc gia/khu vực), RKD, RAN GRK, RAD-GRK, v.v... - Các văn phòng liên lạc	V	V	V
6	Lợi ích/ Đồng lợi ích	Đánh giá kinh tế vĩ mô (tạo việc làm, giảm đói nghèo, tăng thu nhập, v.v....)	V	V	V
7	Chất lượng và tính sẵn có của dữ liệu	Chia sẻ hiểu biết giữa các thể chế	V	-	V
8	Tiềm năng giảm thiểu	- tác động phát thải trực tiếp - giả định phát thải cơ sở - tác động biến đổi - tiềm năng nhân rộng	V	V	V
9	Các bên tham gia có liên quan	- Đa dạng - Số	-	V	V
10	Quyền lực của lãnh đạo	- Các chính sách thiên về môi trường hiện có - Sự trợ giúp bền vững và tốt	-	-	V
11	Được lấy ra từ RAN/RAD-GRK	-	V	V	V
12	Ngành chéo				

THIẾT LẬP THỂ CHẾ CHO MỘT DỰ ÁN NAMA

Hệ thống đăng ký quốc gia (SRN)



- Hướng dẫn quốc gia (PEP)
- Hướng dẫn cho các Thể chế Tài chính NAMAs có tiềm năng

VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM: “AI LÀM CÁI GÌ”

Bộ Công nghiệp (BPIH LH)

- Chịu trách nhiệm thúc đẩy cho các ngành công nghiệp, trong các hoạt động giảm nhẹ biến đổi khí hậu, bao gồm cả sự phát triển của NAMAs (xây dựng năng lực, xã hội hóa, khuyến mãi, v.v...)
- Phối hợp với các Bộ / cơ sở có liên quan về NAMAs
- Tạo thuận lợi cho các sáng kiến và phối hợp các hoạt động cho đề xuất NAMA từ một số ngành công nghiệp để trở thành một NAMA đối với một Tập đoàn Công nghiệp
- Phát triển các hướng dẫn và xác định các tiêu chí để đảm bảo rằng lợi ích phát triển bền vững cho các chương trình / hành động mà sẽ là một NAMA
- Phát triển khuyến khích thuộc trách nhiệm của mình (ví dụ: chương trình cho giải thưởng Công nghiệp xanh) để hỗ trợ và khuyến khích các NAMA và các hành động giảm thiểu khác
- Xác định các đề án khuyến khích hiện có trong các bộ / cơ quan liên quan mà có thể được sử dụng để khuyến khích sự nhận biết các dự án NAMA (nghĩa là khoản vay thấp/ mềm cho đầu tư các thiết bị / máy móc có hiệu quả năng lượng)
- Liên kết các dự án công nghiệp NAMAs tới MoEF và các bên liên quan khác

Bộ Môi trường và Lâm nghiệp (MoEF)

- Giám sát, Ghi chép, và Thẩm định thành tích của giảm phát thải khí nhà kính từ một hành động giảm thiểu và đăng kiểm các dự án NAMA
- Phát triển và xã hội hóa các hướng dẫn hoặc phương pháp để ước lượng giảm phát thải khí nhà kính từ các dự án NAMA
- Là đầu mối về Biến đổi khí hậu, chịu trách nhiệm giao tiếp và đăng kiểm của các dự án NAMA tới UNFCCC

BAPPENAS (hoặc tổ chức hàng đầu cho các NAMAs quốc gia mới, nếu có sẵn)

- Xã hội hóa các hướng dẫn và tạo điều kiện / điều phối cho các trình duyệt dự án NAMA dựa trên các loại ngành công nghiệp trong chương trình quốc gia NAMAs

Hiệp hội Công nghiệp

- Phát triển và khuyến khích các sáng kiến và tạo điều kiện cho các dự án NAMA theo loại hình công nghiệp (cùng với Bộ Công nghiệp)
- Là một kênh truyền dẫn hoặc cầu nối cơ sở cho mối quan hệ giữa ngành Công nghiệp và Bộ Công nghiệp

Công nghiệp (đặc biệt là công nghiệp Champion)

- Phát triển dự án NAMA (bắt đầu từ việc xác định, lập kế hoạch, thực hiện, giám sát và báo cáo)
- Làm việc cùng với các ngành công nghiệp khác mà có các hoạt động / sản phẩm tương tự cho "đóng gói" các NAMA theo loại hình công nghiệp (sẽ được điều phối bởi Hiệp hội Công nghiệp và Bộ Công nghiệp)

Các Bộ / tổ chức khác

- Phát triển các biện pháp khuyến khích và hỗ trợ việc thực hiện NAMA, nghĩa là phát triển một tiêu chuẩn EE (bởi MEMR)
- Phát triển các giá trị giới hạn ngưỡng và chương trình giám sát như chương trình giám sát đúng hay khác của MoEF

Bộ Tài chính (MOF) và các tổ chức tài chính khác

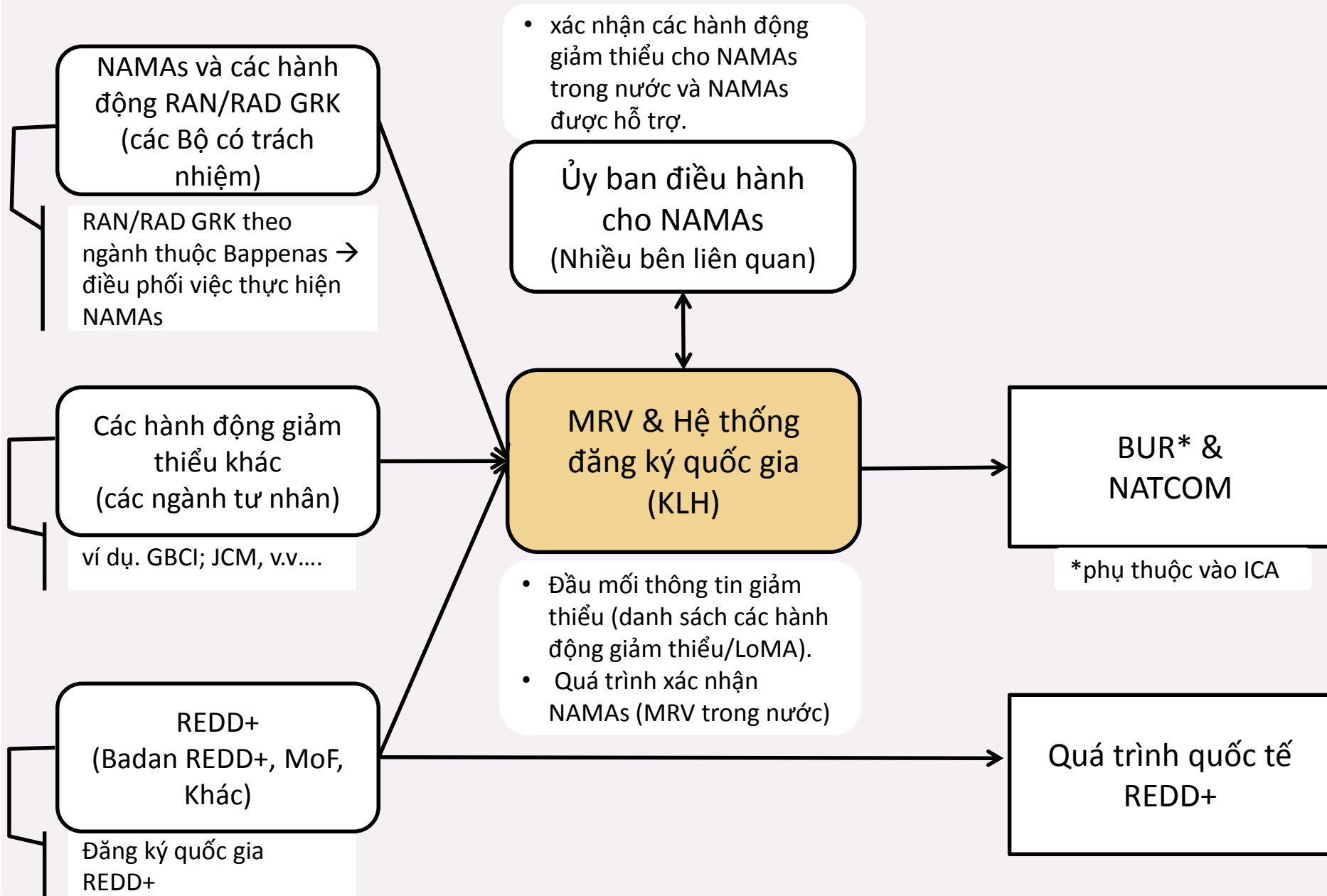
- Cung cấp tài chính và / hoặc truy cập tài chính cho các hỗ trợ quốc tế

Thủ tục Đề trình đối với NAMA

- NAMA đơn phương và được hỗ trợ sẽ được tích hợp vào báo cáo phát triển cấp quốc gia và cấp tỉnh
- Tất cả các đề xuất cho các chương trình / dự án / hoạt động NAMAs sẽ được đệ trình bởi Bộ / Cơ quan chính phủ, khu vực tư nhân, hiệp hội / tổ chức chịu trách nhiệm tới Bộ trưởng / Trưởng Cơ quan Kế hoạch Phát triển Quốc gia (Bappenas) theo Quy định của Chính phủ số 10/2011 về Cơ chế nhận vốn vay nước ngoài và / hoặc khoản vay ưu đãi.
- Khoản ưu đãi nước ngoài nhận được sẽ được quản lý trong khuôn khổ cơ chế hiện có của APBN/APBD.

Đề xuất NAMA sẽ được nộp cho Bappenas và sẽ được xem xét và chấp thuận bởi cuộc họp đa bên liên quan (SC-CCNCT: Ban chỉ đạo của Đội điều phối quốc gia về Biến đổi khí hậu). SC-CCNT: Bappenas, Bộ GD, các Bộ, ngành liên quan, DNPI, Ban Thư ký của RAN-GRK.

HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU VÀ PHÊ DUYỆT QUỐC GIA CHO NAMAS



CÁC BƯỚC TRONG PHÁT TRIỂN NAMAs



ĐỊNH NGHĨA CỦA MRV

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, MRV là quá trình đo lường, báo cáo và xác minh của phát thải khí nhà kính.

MRV là một cơ chế đảm bảo để tất cả các hành động giảm thiểu và tác động của nó và sự hỗ trợ nhận được cho các hành động giảm thiểu được thực hiện. Dự kiến thông qua MRV, tất cả các hành động giảm thiểu và tác động của nó và sự hỗ trợ nhận được cho các hoạt động giảm nhẹ có thể được đo lường, báo cáo, và kiểm chứng.

Yếu tố sẽ được "MRV".

- hành động giảm thiểu/NAMAs
- Trợ giúp (công nghệ, tài chính, xây dựng năng lực)
- Kiểm đếm GHG (không rõ ràng trong Kế hoạch hành động Bali, nhưng một thành phần cần thiết)

Thực hiện MRV của một hành động giảm thiểu đòi hỏi về sự tồn tại của phương pháp MRV và thiết lập thể chế.

Quy định cấp Bộ No.15 /2013

To gather mitigation action information that is accurate, transparent, consistent and credible



Biện pháp

- Trong thời gian lập kế hoạch và thực hiện các hành động
- Để xác định mức độ phát thải khí nhà kính trước và sau khi giảm nhẹ
- Để theo dõi các thành tựu của hành động giảm thiểu



Báo cáo

- Để ghi lại thành tích của hành động giảm thiểu.
- Là tài liệu tham khảo trong quá trình xác minh (bằng vận hành MRV).

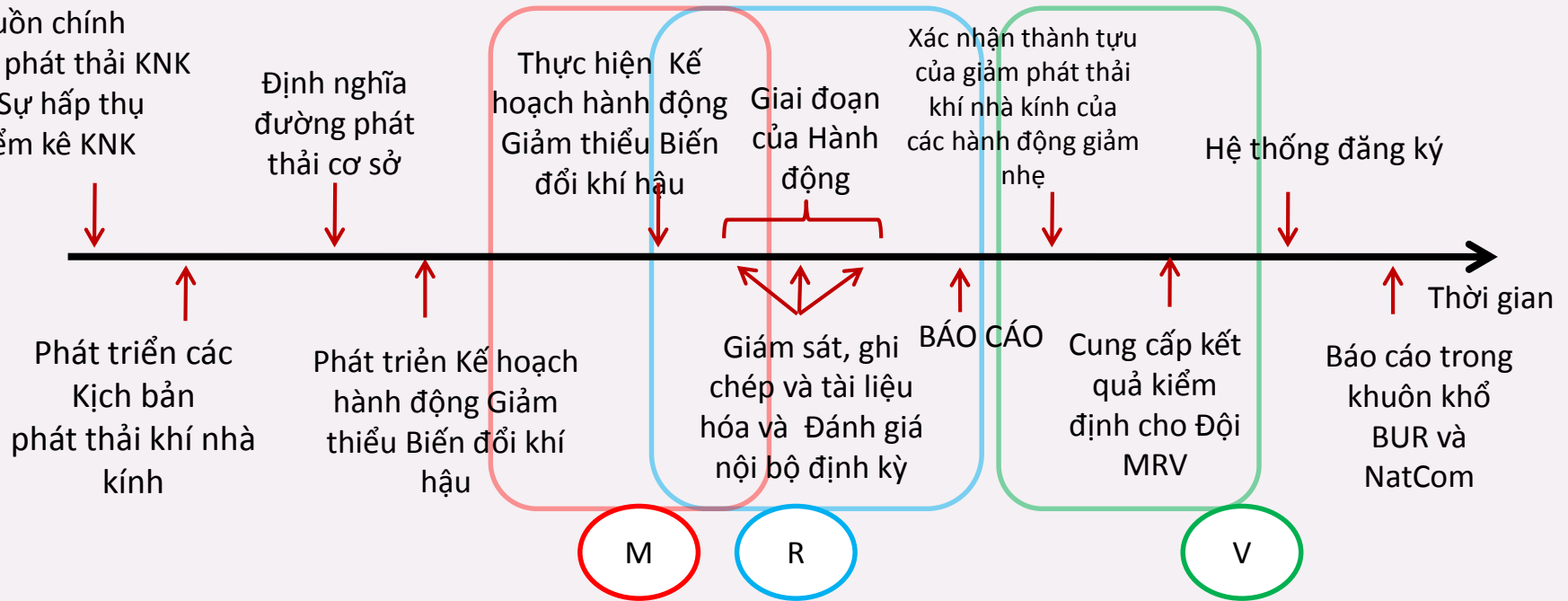


Xác thực

- Để đảm bảo rằng tất cả các thông tin nêu trong báo cáo là đúng
- Xác minh được thực hiện bởi người xác minh được bổ nhiệm bởi "người tham gia dự án"
(Bên có trách nhiệm trong hành động giảm thiểu)
- Yêu cầu người kiểm tra xác nhận:
 - ✓ Không tham gia vào việc thực hiện hành động giảm thiểu;
 - ✓ Có giấy chứng nhận năng lực (như người kiểm tra xác nhận hành động giảm thiểu).

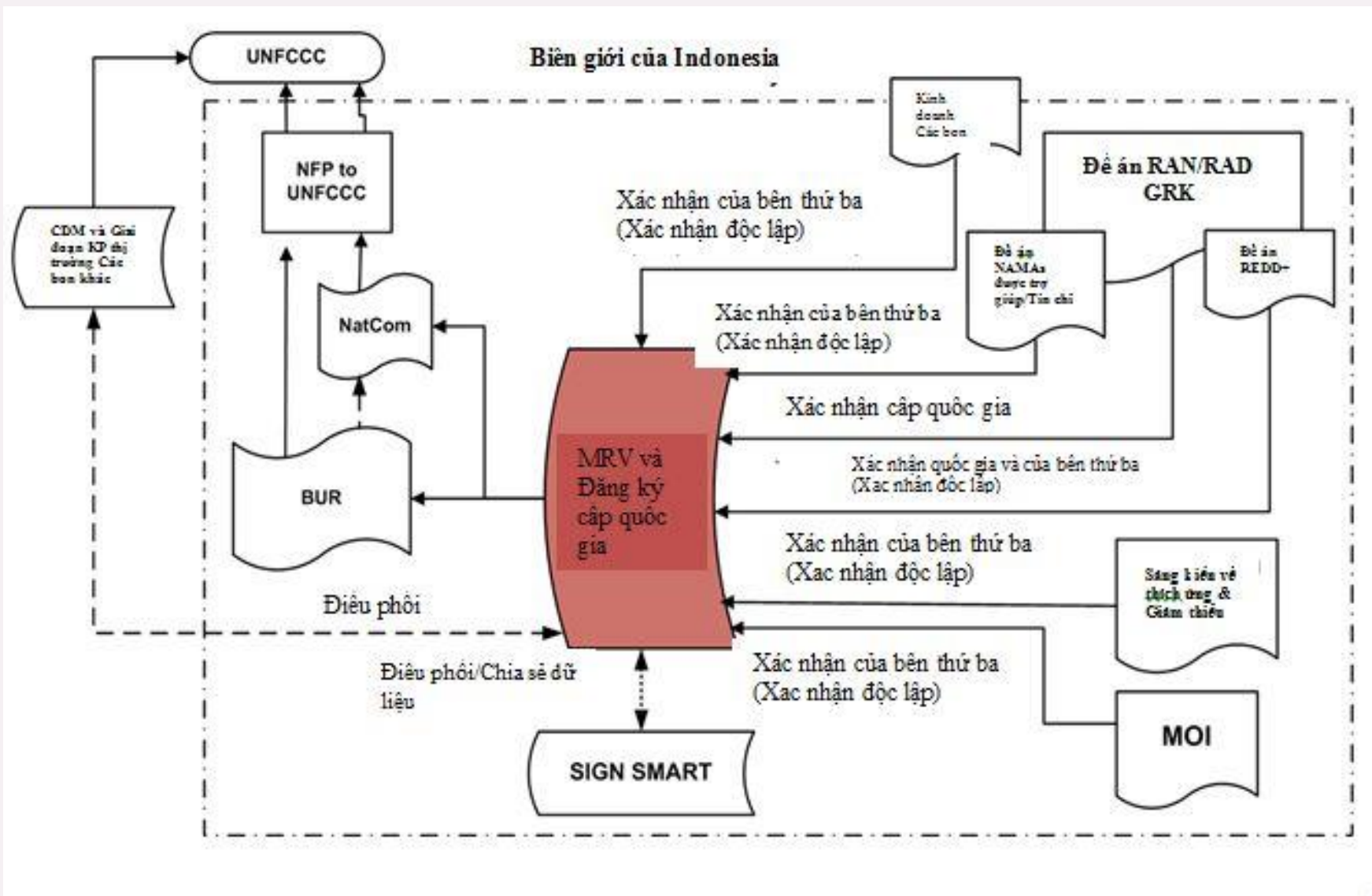
Khuôn khổ MRV Quốc gia

- Xác định các nguồn chính của phát thải KNK hay Sự hấp thụ
- Kiểm kê KNK



No	Các hành động giảm thiểu	M	R	V
1	RAN			
	a. Lĩnh vực Rừng và Chất thải	Các Tổng cục có liên quan trong MoEF		DJPPI MoEF
	b. Các lĩnh vực khác (Năng lượng, giao thông, Công nghiệp & Nông Nghiệp)	Các Bộ/ Thể chế có liên quan		DJPPI MoEF
2	REDD+	Quản lý dự án		DJPPI MoEF hay bên thứ ba
	CDM	Người đề xuất Dự án		Bên thứ ba
	JCM	Người đề xuất Dự án		Bên thứ ba
	Tình nguyện (VCS, etc.)	Người đề xuất Dự án		Bên thứ ba

CƠ CHẾ CỦA MRV CÁC HÀNH ĐỘNG VÀ TRỢ GIÚP VỀ KHÍ HẬU



CƠ HỘI VÀ CÁC THÁCH THỨC

3

CÁC CƠ HỘI

- Đề cập đến việc kiểm kê phát thải khí nhà kính quốc gia (BUR thứ nhất), các cơ hội phát triển NAMAs là trong lĩnh vực lâm nghiệp và Năng lượng
- Trong lĩnh vực năng lượng, NAMA có thể được phát triển trong 3 trụ cột của sự can thiệp (hiệu quả năng lượng, loại bỏ cacbon trong ngành điện, điện khí hóa của sự sử dụng đầu cuối) → **Trụ cột khử cacbon**
- Chính phủ đã thể hiện cam kết mạnh mẽ để giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu (cam kết không ràng buộc trong năm 2009) thông qua ngân sách trong nước (chính phủ và tư nhân)
- Có nhiều biện pháp giảm thiểu sẽ có những lợi ích kinh tế cũng như các đồng lợi ích
- Khả năng sẵn có để truy cập vào hỗ trợ quốc tế và xúc tác cho đầu tư tư nhân (ICCTF, quỹ đầu tư khí hậu, CDM, JCM, VCM, v.v...)



Các trụ cột để khử các quá trình Các bon hóa

Trụ cột 1.

Các biện pháp **hiệu quả năng lượng** sẽ giảm đáng kể cường độ về năng lượng của GDP (năng lượng trên GDP)

Trụ cột 2.

Khử Các bon trong ngành điện: Sử dụng nhiên liệu phát thải Các bon thấp sẽ giảm thiểu đáng kể cường độ phát thải trong ngành điện (gCO₂/kWh)

Trụ cột 3.

Điện khí hóa các sử dụng điện đầu cuối sẽ giảm đốt cháy nhiên liệu hóa thạch và giảm phát thải (theo đó sự sản xuất điện sẽ khử được Các bon một cách sâu hơn)

Trụ 1.

Hiệu quả Năng lượng

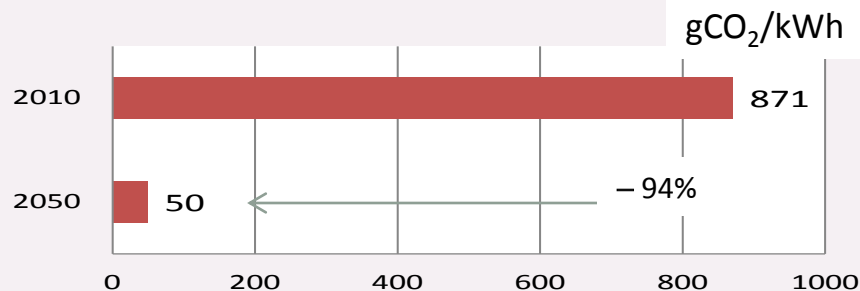
Cường độ năng lượng của GDP



Trụ 2.

Khử Các bon trong ngành điện

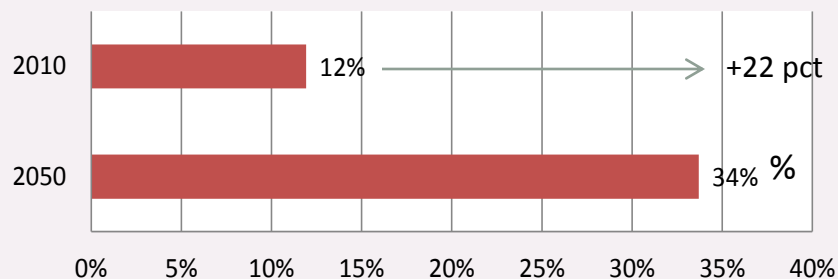
Cường độ phát thải ngành điện



Trụ 3.

Điện khí hóa các sử dụng đầu cuối

% của điện trong năng lượng cuối



CÁC THÁCH THỨC

- NAMAs cần thiết lập thể chế vững chắc. Gần đây, có những thay đổi trong tổ chức chính phủ, đặc biệt là sự hợp nhất của Bộ Môi trường với Lâm nghiệp và sự hình thành của Tổng cục Kiểm soát biến đổi khí hậu (DJPPPI) mà được phân công là đầu mối về Biến đổi khí hậu. Sự phối hợp giữa DJPPPI và Bappenas, mà là cơ quan lãnh đạo đối với NAMAs, là rất cần thiết.
- Sự phát triển / thực hiện NAMA và MRV của nó là tương đối phức tạp (phát triển cơ bản, tính toán giảm, thiết lập MRV, v.v...) trong khi năng lực trong nước còn hạn chế.
- Hiện nay, NAMA là ít phổ biến trong chương trình nghị sự quốc tế so với những ngày đầu của việc giới thiệu NAMA.

CÁC BÀI HỌC THU ĐƯỢC

4

- phát triển NAMAs đòi hỏi sự tham gia tích cực các bên liên quan (liên / nội ngành) và xây dựng năng lực.
- Việc thực hiện NAMAs đòi hỏi sự tồn tại của tình trạng pháp lý rõ ràng (cái ô) thông qua Luật và các quy định.
- sắp xếp tổ chức với các tổ chức hàng đầu vững mạnh là cần thiết để phát triển chiến lược cho sự phát triển của NAMA bao gồm trong việc phân phối các mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính. Sự tham gia tích cực với các bên liên quan trong vấn đề này là cần thiết
- Trong thực hiện NAMA, có những khó khăn liên quan đến việc đánh giá tác động của nó, tức là các thành tựu về giảm phát thải khí nhà kính do thiếu hệ thống giám sát.
- Giảm phát thải Khí nhà kính của NAMA được ước tính bằng sử dụng đường cơ sở dự án như là tài liệu tham khảo, do đó sự tập hợp của những cắt giảm này sẽ không phù hợp với giảm phát thải khí nhà kính được tính toán bằng sử dụng đường cơ sở cấp ngành (tại cấp quốc gia). Vấn đề này vẫn chưa được giải quyết. Phương pháp và cách tiếp cận để liên kết giữa dự án dựa trên (NAMA) với mục tiêu phát thải khí nhà kính cấp quốc gia là cần thiết.



Cám ơn

gelangdewi@gmail.com

gelang@che.itb.ac.id

